

TP Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ Khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam;

Căn cứ kết quả kiểm tra, đánh giá, phân tích của Ban kiểm soát đối với tình hình sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty;

Ban kiểm soát báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2017 như sau:

I- Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

1. Thẩm định Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2017

1.1. Tình hình Tài sản và Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2017

a. Tổng tài sản: 63.398.568.339 đồng, bao gồm:

- Tiền và các khoản tương đương tiền:	7.172.601.064 đồng
- Đầu tư tài chính ngắn hạn (tiền gửi có kỳ hạn)	11.333.960.520 đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn:	8.932.050.592 đồng
- Hàng tồn kho:	4.395.686.617 đồng
- Tài sản ngắn hạn khác:	588.150.775 đồng
- Tài sản cố định:	30.446.350.334 đồng
- Tài sản dài hạn khác:	529.768.437 đồng

b. Tổng nguồn vốn: 63.398.568.339 đồng, bao gồm:

- Nợ ngắn hạn:	5.381.229.349 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	57.682.338.990 đồng



1.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	31/12/2017	31/12/2016
Vốn lưu động - (đvt: trđ) (TSNH – Các khoản phải trả NH)	27.041	113.897
Vốn lưu động ròng - (đvt: trđ) (TSNH – Nợ ngắn hạn)	27.041	102.324
Hệ số thanh toán ngắn hạn	6,03	2,49
Hệ số thanh toán nhanh	5,21	1,33
Hệ số nợ (Tổng Nợ phải trả / VCSH)	10%	60,48%
Hệ số tự tài trợ (VCSH/ Tổng nguồn vốn)	91%	62,31%

Nhận xét:

Tình hình tài chính của Công ty đến 31/12/2017 an toàn về khả năng thanh toán, không có nợ quá hạn phải trả.

1.3. Ý kiến của Ban kiểm soát đối với BCTC 2017

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2017 do Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017.

2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017		Thực hiện năm 2016	So sánh (%)	
			KH được ĐHĐCĐ thông qua	Thực hiện		KH	TH 2016
I	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	130	164,28	131	126%	125%
II	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	6	-1,92	6,02	-	-

Nhận xét:

Công ty đã không hoàn thành kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 giao đối với chỉ tiêu quan trọng là Lợi nhuận trước thuế bị lỗ 1,92 tỷ đồng. Qua kiểm tra, Ban kiểm soát nhận thấy kết quả kinh doanh không như mong muốn của năm 2017 từ những nguyên nhân sau:

- Ban điều hành và Hội đồng quản trị đã chủ quan trong việc xây dựng chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 do chưa dự báo tốt tình hình của các hợp đồng đóng mới tàu cá sẽ hình thành trong tương lai (Từ đầu năm Công ty đã tìm kiếm và thỏa thuận ký hợp đồng đóng mới 05 tàu cá ở khu vực miền Trung, nhưng do

ảnh hưởng khách quan phía các Ngân hàng thương mại không tiếp tục cho vay theo NĐ 67 của CP, do vậy tính đến hết tháng 11/2017 Công ty vẫn không ký kết được hợp đồng đóng mới tàu cá nào).

- Nguyên nhân khách quan là do sự cố chất lượng đối với tàu cá vỏ thép theo NĐ 67 của Chính phủ tại các tỉnh miền Trung ảnh hưởng không nhỏ tới việc giải ngân, trong khi đó chất lượng đóng mới đòi hỏi ngày càng cao; đơn giá hợp đồng đã thỏa thuận trọn gói vào cuối năm 2016 chưa tính hết được các biến động có thể xảy ra làm gia tăng chi phí đối với các sản phẩm đã và đang thực hiện. Bên cạnh đó nguyên nhân khách quan qua các phương tiện thông tin đại chúng về chất lượng tàu cá vỏ thép, các tàu đã bàn giao cho ngư dân Quảng Nam, Quảng Trị, Hà Tĩnh đã có những yêu cầu sửa chữa và hỗ trợ bảo hành một số hạng mục. Để đảm bảo uy tín của Công ty, đầu năm 2017 Công ty đã lên đà một số tàu theo yêu cầu của chủ đầu tư để phun cát, phun sơn và sửa chữa những hư hỏng nhỏ, đảm bảo giữ uy tín với khách hàng.

- Hoạt động SXKD vàng mã xuất khẩu không hiệu quả, khách hàng giảm nhu cầu tiêu thụ nhưng lại đòi hỏi chất lượng cao hơn;

- Cuối năm 2017, Công ty phải trích lập dự phòng bổ sung cho các khoản nợ xấu tồn đọng từ nhiều năm trước với số tiền là 408 triệu đồng.

II- Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

1. Đối với Hội đồng quản trị

- Số thành viên HĐQT trong năm 2017 hoạt động đầy đủ theo quy định là 05 thành viên.

- Hội đồng quản trị định kỳ mỗi quý đều tổ chức họp để nghe báo cáo và bám sát chỉ đạo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Ban kiểm soát thống nhất với nội dung Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, báo cáo đã phản ánh đúng các hoạt động của HĐQT trong năm 2017;

- Trong năm 2017 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Hội đồng quản trị hay cá nhân các thành viên HĐQT.

2. Đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Trong năm 2017 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Tổng Giám đốc hay các cán bộ quản lý khác của Công ty.

III- Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Các Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2017 được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát;

- Các cuộc họp của HĐQT thực hiện đầy đủ việc mời Ban kiểm soát tham dự;



- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT;
- Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo;
- Trong năm 2017 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông.

IV- Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

1. Các hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2017:

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017, các Nghị quyết của HĐQT;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng của Ban Tổng giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Giám sát các hoạt động của Công ty để tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Kiểm tra các hoạt động chính của Công ty: Các công trình đóng tàu cá vỏ thép theo nghị định 67 của Chính phủ, Sản xuất và xuất khẩu giấy vàng mã, công nợ, các hợp đồng mua bán, hợp đồng dịch vụ, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí...
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị;
- Trong năm 2017, BKS đã có 4 kỳ làm việc trực tiếp để kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là Quý 1/2017, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2017.

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

Thù lao và các lợi ích khác của Ban kiểm soát trong năm 2017 là 20 triệu đồng, trong đó:

- a/ Các thành viên BKS cũ: 20 triệu đồng;
- b/ Các thành viên BKS hiện tại, Công ty chưa chi thù lao trong năm 2017.

Thành viên BKS

Lương Thế Long

Thành viên BKS

Phạm Thanh Yên

Trưởng Ban kiểm soát

Nguyễn Thành Trung

